Trường THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2025-2026**

Tổ: TOÁN-TIN **MÔN: TIN HỌC 10 ICT – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % (điểm)
			TNKQ Nhiều LC			TNKQ Đúng-Sai			TỰ LUẬN						
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	**Chủ đề 5.** Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 21. Câu lệnh lặp While				2 (1a,1b)	1 (1c)	1 (1d)			4 ES2	2	1	5	20% (2đ)
		Bài 22. Kiểu dữ liệu danh sách				2 (3a,3b)	1 (3c)	1 (3d)			4 ES3	2	1	5	20% (2đ)
		Bài 23. Một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách	2 (1,2)	2 (3,4)								2	2	0	10% (1đ)
		Bài 24. Xâu kí tự	2 (5,6)			2 (2a,2b)	1 (2c)	1 (2d)				4	1	1	15% (1.5đ)
		Bài 25. Một số lệnh làm việc với xâu kí tự	3 (7,8)	1 (9,10)						4 ES1		2	6	0	20% (2đ)
		Bài 26. Hàm trong Python	1 (11,12)			2 (4a,4b)	1 (4c)	1 (4d)				4	1	1	15% (1.5đ)
Tổng số lệnh hỏi			**8**	**4**	**0**	**8**	**4**	**4**	**0**	**2**	**2**	**16**	**12**	**12**	**40**
Tổng số điểm			**2.0**	**1.0**	**0**	**2.0**	**1.0**	**1.0**	**0**	**1.0**	**2.0**	**4.0**	**3.0**	**3.0**	**10**
Tỉ lệ %			**30**			**40**			**30**			**40**	**30**	**30**	**100**

1. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN TIN – LỚP 10

TT	Chủ đề / Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Mức độ nhận thức		Tự luận
				TNKQ		ES
				MC (4-1)	YN (4-4)	
1	**Chủ đề 5. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính**	**Bài 21. Câu lệnh lặp While**	**Nhận biết:** - Biết lệnh lặp while với số lần không biết trước. - Biết lệnh nhập số thực cho một biến. - Biết điều kiện của câu lệnh While. **Thông hiểu:** - Hiểu được cách sử dụng câu lệnh while. **Vận dụng:** - Giải được các bài toán sử dụng lệnh lặp while.		2B 1H 1V	4 ES2
		Bài 22. Kiểu dữ liệu danh sách	**Nhận biết:** - Biết độ dài của danh sách. - Biết cách khởi tạo danh sách. - Biết cú pháp câu lệnh for. - Biết hàm len() dùng để tính độ dài của danh sách. **Thông hiểu:** - Hiểu cách duyệt các phần tử của danh sách bằng lệnh for. - Hiểu vùng giá trị trả về của lệnh range(). **Vận dụng:** - Thực hiện được cách duyệt các phần tử của danh sách bằng lệnh for.		2B 1H 1V	4 ES3

		Bài 23. Một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách	**Nhận biết:** - Biết được một số phương thức thường dùng với danh sách. - Biết được công dụng của các phương thức trên danh sách. **Thông hiểu:** - Hiểu cú pháp và cách sử dụng phương thức remove(), insert(). - Dùng toán tử In để duyệt từng phần tử có nằm trong danh sách đã cho không.	2B 2H		
		Bài 24. Xâu kí tự	**Nhận biết:** - Biết khái niệm xâu kí tự trong Python. - Biết xâu rỗng. - Biết xâu kí tự hợp lệ. - Biết chỉ số của xâu. - Biết hàm len() dùng để tính độ dài của xâu. **Thông hiểu:** - Hiểu được duyệt kí tự theo xâu kí tự dùng toán tử in. - Hiểu được sự khác nhau giữa xâu và danh sách. **Vận dụng:** - Thực hiện được lệnh trên xâu kí tự.	2B	2B 1H 1V	
		Bài 25. Một số lệnh làm việc với xâu kí tự	**Nhận biết:** - Biết cú pháp của lệnh tìm vị trí của một xâu trong xâu khác. - Biết ý nghĩa của lệnh tìm vị trí xâu con. - Biết cú pháp của lệnh split() và join(). **Thông hiểu:** - Hiểu dùng toán tử in để kiểm tra 1 xâu có là xâu con của xâu khác không. - Hiểu được một số phương thức làm việc với xâu kí tự. - Hiểu cách sử dụng lệnh tách một xâu thành danh sách các từ trong Python.	2B 2H		4 ES1

			- Hiểu cách sử dụng lệnh nối danh sách gồm các từ thành một xâu trong Python.			
		Bài 26. Hàm trong Python	**Nhận biết:** - Biết tên hàm, tham số của hàm. - Biết cú pháp câu lệnh gọi hàm trong Python. - Biết một số hàm thiết kế sẵn trong Python. - Biết hàm trong Python được định nghĩa bằng từ khóa def. - Biết cách tạo hàm. **Thông hiểu:** - Hiểu lệnh gọi hàm. **Vận dụng:** - Thực hiện được lệnh gọi hàm.	2B	2B 1H 1V	
Tổng số lệnh hỏi				**12 (8B, 4H)**	**16 (8B, 4H, 4VD)**	**12 (4H, 8VD)**
Tổng số điểm				**3đ**	**4đ**	**3đ**
Tỉ lệ %				**30%**	**40%**	**30%**

Giáo viên phản biện **Giáo viên ra đề**